



TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

VŨ TÚ NAM

Tuyển tập

TẬP 1



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

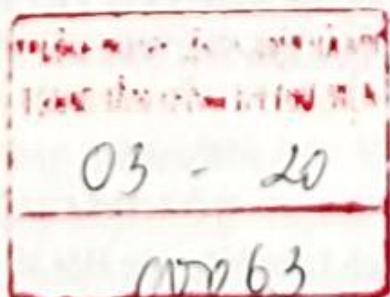


TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

VŨ TÚ NAM

Tuyển tập

TẬP 1



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Nền văn học cách mạng Việt Nam được Bác Hồ đặt nền móng từ những năm đầu thế kỷ 20 và có bước phát triển rực rỡ từ sau Cách mạng tháng 8/1945, đặc biệt là trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng lại đất nước sau chiến tranh. Đó là thành tựu to lớn và phong phú cả về nội dung, tư tưởng, nghệ thuật và đội ngũ sáng tác. Những tác phẩm văn học kết tinh tài năng, tâm huyết của nhiều thế hệ nhà văn đã đi vào ký ức hàng triệu người Việt Nam, góp phần nuôi dưỡng vẻ đẹp tâm hồn và nhân cách con người Việt Nam, làm giàu thêm những giá trị văn hóa Việt Nam mà ông cha ta đã dày công xây dựng. Tập đại thành văn học cách mạng và kháng chiến là bức tượng dài kỳ vĩ ghi lại diện mạo đất nước và con người Việt Nam về một thời kỳ vĩ đại của dân tộc, đưa tiến trình hiện đại hóa văn học lên một tầm cao mới.

Nhằm tôn vinh những đóng góp to lớn vào nền văn học cách mạng, Đảng và Nhà nước quyết định trao tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh và Giải thưởng Nhà nước cho các tác phẩm văn học xuất sắc. Tiếp theo bộ sách văn học được Giải thưởng Hồ Chí Minh do Nhà

xuất bản Văn Học xuất bản, Nhà nước đã quyết định giao cho Hội Nhà văn Việt Nam và Nhà xuất bản Hội Nhà Văn thực hiện dự án “Công bố và phổ biến các tác phẩm văn học được Giải thưởng Nhà nước” (giai đoạn thực hiện 2014 - 2015).

Việc Nhà nước đầu tư xuất bản bộ sách lớn này không chỉ động viên, khích lệ các nhà văn tiếp tục lao động sáng tạo mà còn là công trình thực hiện Nghị quyết 9, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI: “Xây dựng văn hóa, con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước”. Với ý nghĩa ấy, tác phẩm của mỗi tác giả được trân trọng in riêng; tôn trọng tính lịch sử, tính nguyên bản và thống nhất về quy cách, chất lượng, thẩm mỹ... theo tiêu chí của Chính phủ.

Với lòng trân trọng và ý thức trách nhiệm cao, tập thể cán bộ, biên tập viên Nhà xuất bản đã hoàn thành bộ sách quý với sự cố gắng cao nhất. Bộ sách gồm những tác phẩm của 121 tác giả được trao Giải thưởng Nhà nước qua ba đợt, năm 2001, năm 2007 và năm 2012.

Nhà xuất bản Hội Nhà Văn chân thành cảm ơn sự quan tâm và tạo điều kiện của các cơ quan chức năng của Chính phủ, Liên hiệp các hội văn học nghệ thuật Việt Nam, Ban chấp hành Hội Nhà Văn Việt Nam giúp đỡ chúng tôi thực hiện dự án quan trọng này.

Xin trân trọng giới thiệu bộ sách đến bạn đọc trong và ngoài nước.

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

xuất bản Văn Học xuất bản, Nhà nước đã quyết định giao cho Hội Nhà văn Việt Nam và Nhà xuất bản Hội Nhà Văn thực hiện dự án “Công bố và phổ biến các tác phẩm văn học được Giải thưởng Nhà nước” (giai đoạn thực hiện 2014 - 2015).

Việc Nhà nước đầu tư xuất bản bộ sách lớn này không chỉ động viên, khích lệ các nhà văn tiếp tục lao động sáng tạo mà còn là công trình thực hiện Nghị quyết 9, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI: “Xây dựng văn hóa, con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước”. Với ý nghĩa ấy, tác phẩm của mỗi tác giả được trân trọng in riêng; tôn trọng tính lịch sử, tính nguyên bản và thống nhất về quy cách, chất lượng, thẩm mỹ... theo tiêu chí của Chính phủ.

Với lòng trân trọng và ý thức trách nhiệm cao, tập thể cán bộ, biên tập viên Nhà xuất bản đã hoàn thành bộ sách quý với sự cố gắng cao nhất. Bộ sách gồm những tác phẩm của 121 tác giả được trao Giải thưởng Nhà nước qua ba đợt, năm 2001, năm 2007 và năm 2012.

Nhà xuất bản Hội Nhà Văn chân thành cảm ơn sự quan tâm và tạo điều kiện của các cơ quan chức năng của Chính phủ, Liên hiệp các hội văn học nghệ thuật Việt Nam, Ban chấp hành Hội Nhà Văn Việt Nam giúp đỡ chúng tôi thực hiện dự án quan trọng này.

Xin trân trọng giới thiệu bộ sách đến bạn đọc trong và ngoài nước.

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



Nhã văn
VŨ TÚ NAM

TIẾU SỬ

Nhà Văn Vũ Tú Nam tên thật là Vũ Tiến Nam, bút danh Vũ Tú Nam. Sinh năm 1929, tại Thái Bình, nguyên quán xã Liên Minh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.

QUÁ TRÌNH SÁNG TÁC: Ông tham gia quân đội từ 10-1947, công tác ở nhiều cơ quan văn hóa văn nghệ trong quân đội. Đại biểu Quốc hội khóa IX. Ủy viên Ban chấp hành Hội nhà văn Việt Nam từ khóa I đến khóa IV. Bí thư Đảng đoàn Hội Nhà văn từ 5-1993 đến 4-1995. Tổng thư ký Hội Nhà văn Việt Nam khoá IV (1989-1995). Giám đốc NXB Tác phẩm mới (1976-1989) nay là Nhà xuất bản Hội nhà văn. Ông còn là ủy viên BCH Hội Hữu nghị Việt Nam - Thụy Điển.

TÁC PHẨM ĐÃ XUẤT BẢN: Sáng tác: Bên đường 12 (truyện, NXB Thép mới, 1950); Sau trận núi Đanh (truyện, NXB QĐND, 1951); Nhân dân tiến lên (truyện, NXB QĐND, 1951); Giành lấy tương lai (truyện, NXB QĐND, 1954); Mất con mất cháu (truyện, NXB QĐND, 1955); Mùa đông (truyện, NXB QĐND, 1958); Nhật ký của đời sống (truyện, NXB Hội Nhà văn, 1958); Quê hương (truyện, NXB Văn học, 1960); Đọc một số truyện gần đây (phê bình, NXB Văn học, 1962); Ngày xuân (truyện, NXB Văn

học, 1963); *Kể chuyện quê nhà* (truyện, NXB Văn học, 1964); *Thứ thách thầm lặng* (truyện, NXB Văn học, 1972); *Sông với thời gian hai chiều* (truyện, NXB Tác phẩm mới, 1983); *Mùa xuân - tiếng chim* (truyện, NXB Văn học, 1985); *Những năm tháng ấy* (nhật ký kháng chiến, NXB Tác phẩm mới, 1987); *Đêm khó ngủ* (truyện ngắn, NXB Tác phẩm mới, 1989); *Gửi em* (thơ, NXB Văn học, 1991); *Người và gió* (thơ, NXB Hội nhà văn, 1996); *Người đàn bà kỳ dị* (truyện, NXB Hội nhà văn, 1996); *Cuộc phiêu lưu của Văn ngan tường công* (NXB Kim Đồng, 1963); *Cây gạo* (NXB Kim Đồng, 1972); *Trận đấu* (NXB Kim Đồng, 1974); *Tiếng ve ran* (NXB Kim Đồng, 1979); *Nam Á đánh lại trời* (truyện dân gian VN, NXB Kim Đồng, 1979); *Chim én* (NXB Măng non, 1981); *Từ dòng sông ấy* (NXB Kim Đồng, 1980); *Công chúa ốc sên* (NXB Kim Đồng, 1985); *Mẹ vẫn chờ che* (truyện dân gian Campuchia, NXB Măng non, 1985); *Trái tim lửa* (NXB Đà Nẵng, 1985); *Con chó mồ côi* (NXB Hà Nội, 1986); *Hoa nắng* (NXB Kim Đồng, 1987); *Chú chuột láu* (NXB Giáo dục, 1988); *Tiếng ve ran* (tuyển truyện, NXB Phụ nữ, 1994); *Đảo quý* (truyện dân gian Nhật, NXB Tác phẩm mới, 1987); *Người lấy hạc* (truyện dân gian Nhật, NXB Tác phẩm mới, 1987); *Chuyện rùa vàng* (tranh truyện, NXB Kim Đồng, 1993); *Con rắn hiền* (truyện, NXB Kim Đồng, 1992); *Trăng trên lá* (NXB Kim Đồng, 1996)

Dịch: *Thơ Cristô Bôlêp* (NXB Văn hóa, 1962); *Chú lính chì dũng cảm* (truyện Andersen, NXB Kim Đồng, 1968); *Đám mây nhỏ tốt bụng* (tập truyện Pháp, NXB Kim Đồng, 1983); *Rút xan-ca* (kịch ngắn của Puskin, NXB Kim Đồng, 1986); *Những nhà thơ Bungari* (dịch

chung, NXB Tác phẩm mới, 1978); *Thơ Bagriana* (dịch chung, NXB Văn học, 1994); *Thơ Ixraen* (dịch chung, NXB Văn học, 1996).

GIÀI THƯỞNG VĂN HỌC: Vũ Tú Nam đã công bố sáng tác từ 1948. Ông đã được tặng giải nhất văn xuôi Trại Văn nghệ Lam Sơn, Hội Văn nghệ Liên khu 4 (1950) với truyện vừa "Bên đường 12". Giải thưởng Nhà nước về văn học nghệ thuật năm 2001.

CÁI NẾT VĂN CHƯƠNG ÔNG CÓ (*Thay lời giới thiệu*)

Có thể dễ tin vào một nhận xét này: nếu chưa gặp ông, chưa biết tâm tính ông thì văn ông đã nói hộ ông khá nhiều hoặc tất cả. Gặp ông rồi càng dễ tin hơn rằng văn chương đó đúng là cõi nhân hậu của một ông nhà văn hiền... ra mặt.

Đấy là nhà văn Vũ Tú Nam. Ông sinh năm 1929. Tuổi ta, sang năm 98 là ông tròn thất thập.

Có thể vì cái giọng nói đều đều, nhẩn nha, thanh nhẹ; có thể chỉ là cái cười hiền lành lão thực của ông; có thể hiếm hoặc không thấy bao giờ ông cao đàm khoát vị ở chỗ đông người (như họp Quốc hội, Hội Nhà văn, Giám đốc chỉ huy nhà xuất bản hay Tổng biên tập báo...) nghĩa là mọi thứ với ông cứ mềm như nước, nghĩa là ông không muốn, đúng hơn là không thể gồng mình lên trong bất cứ một việc gì; đấy là diện mạo, là tâm tính và cũng là cái nét văn chương ông có. Không biết có nhiều lắm không nhưng có lẽ ông cũng là một điển hình, rất điển hình của típ nhà văn mà văn và người cứ đọc hộ cho nhau.

Trong một lần trò chuyện gần đây, vẫn cách nói tự xưng "mình, mình" êm nhẹ và rất hợp với vẻ dung dị của ông, ông cho tôi tiếp cận bằng một trích ngang thâu tóm có đến dăm bảy điểm nói rõ cái tặng văn, tặng người và con đường đi vào văn nghiệp của ông.

MỤC LỤC

| | |
|---------------------------|----|
| Lời Nhà xuất bản | 7 |
| Tiểu sử | 11 |
| Cái nết văn chương ông có | 15 |

TRUYỆN VỪA

| | |
|-----------------------|-----|
| · Bên đường 12 | 29 |
| · Mùa đông | 78 |
| · Thủ thách thẩm lặng | 168 |

TRUYỆN NGẮN

| | |
|----------------------|-----|
| · Chim đêm | 243 |
| · Ông Bồng | 250 |
| · Ngôi nhà bên đường | 266 |
| · Đi đón cơn mưa | 285 |
| · Người đàn bà kỳ dị | 294 |
| · Con dế vô tư | 300 |
| · Dì Loan | 306 |
| · Hai anh em | 310 |
| · Bà Tuất | 315 |
| · Chú Lâm tôi | 320 |
| · Sinh tồn | 326 |
| · Duyên số | 330 |
| | 335 |